**MỘT SỐ TRAO ĐỔI VỀ THÔNG TƯ 34/2019/TT-BTC**

**Ths. Thái Nữ Hạ Uyên**

*SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 40/2018/TT-BTC NGÀY 04 THÁNG 05 NĂM 2018 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN BÁN CỔ PHẦN LẦN ĐẦU VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ CỔ PHẦN HÓA CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ 100% VỐN ĐIỀU LỆ CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN*

**1. Bổ sung Điều 9a như sau:**

**“Điều 9a. Nguyên tắc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ**

**1. Đối với doanh nghiệp cổ phần hóa là doanh nghiệp nhà nước**

Trường hợp doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa theo hình thức bán một phần vốn nhà nước kết hợp phát hành thêm cổ phiếu hoặc bán toàn bộ vốn nhà nước kết hợp phát hành thêm cổ phiếu thì việc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ thực hiện như sau:

*a)Xác định số cổ phần bán được là số cổ phần phát hành thêm theo phương án cổ phần hóa đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt. Trường hợp tổng số cổ phần bán được theo các hình thức quy định tại Thông tư này (bao gồm cả số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược) lớn hơn số cổ phần phát hành thêm theo phương án bán cổ phần thì phần chênh lệch tăng được xác định là cổ phần bán phần vốn nhà nước.*

**Nghĩa là, phần chênh lệch tăng này được kế toán**

**Nợ TK 111,112**

 **Có TK 3385: Phải trả về cổ phần hóa**

**Và phần này sẽ được nộp về quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp (tại Bộ tài chính), không tính vào vốn điều lệ của công ty cổ phần hóa.**

b) Số cổ phần bán ưu đãi cho đối tượng quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP được xác định là số cổ phần bán phần vốn nhà nước.

**2. Đối với doanh nghiệp cổ phần hóa là doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ**

Việc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ trong trường hợp doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thực hiện cổ phần hóa theo hình thức bán một phần vốn nhà nước kết hợp phát hành thêm cổ phiếu hoặc bán toàn bộ vốn nhà nước kết hợp phát hành thêm cổ phiếu được căn cứ theo nguyên tắc nêu tại Khoản 1 Điều này để thực hiện.”

**Phần chênh lệch nếu có được kế toán tương tự như trên và phần chênh lệch này sẽ được nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp của Tổng công ty, công ty mẹ.**

**Trao đổi:** *Chênh lệch trong trường hợp tổng số cổ phần bán được theo các hình thức quy định tại Thông tư này (bao gồm cả số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược) lớn hơn số cổ phần phát hành thêm theo phương án bán cổ phần phát sinh trên cơ sở nào?*

**2. Bổ sung khoản 3 vào Điều 16 như sau:**

“3. Sau 30 ngày kể từ ngày 29 tháng 07 năm 2019, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm quyết định phê duyệt quyết toán Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2017 theo quy định tại Thông tư này. Trong phạm vi 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc phê duyệt quyết toán Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2017, Công ty mẹ có trách nhiệm nộp bổ sung khoản chênh lệch tăng thêm so với số phải nộp được xác định tại điểm 2 Điều 15 Thông tư này (nếu có) về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp. Sau thời hạn này, Công ty mẹ phải nộp thêm tiền lãi chậm nộp theo quy định của Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

Trường hợp số tiền phải nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quyết toán của cơ quan đại diện chủ sở hữu thấp hơn số doanh nghiệp tự xác định và đã nộp theo quy định tại điểm 2 Điều 15 Thông tư này, doanh nghiệp có công văn báo cáo Bộ Tài chính yêu cầu hoàn trả số tiền nộp thừa. Căn cứ văn bản đề nghị của doanh nghiệp và các hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp, **Bộ Tài chính quyết định xuất Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp hoàn trả số tiền doanh nghiệp đã nộp thừa trong thời hạn 10 ngày làm việc.**

**Trao đổi:** *Tại sao quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp (các doanh nghiệp Nhà nước) lại do Bộ tài chính quản lý mà không giao cho Ủy ban quản lý vốn Nhà nước (2/2018)***. Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp** hay **Ủy ban Quản lý Vốn nhà nước** là cơ quan ngang Bộ trực thuộc [Chính phủ Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%ADnh_ph%E1%BB%A7_Vi%E1%BB%87t_Nam); được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% [Vốn điều lệ](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%E1%BB%91n_%C4%91i%E1%BB%81u_l%E1%BB%87) và phần vốn nhà nước đầu tư tại [Công ty cổ phần](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_ty_c%E1%BB%95_ph%E1%BA%A7n), [Công ty trách nhiệm hữu hạn](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_ty_tr%C3%A1ch_nhi%E1%BB%87m_h%E1%BB%AFu_h%E1%BA%A1n_%28LLC%29) hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật.